

Số: 08 /KL-TT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 02 năm 2026

KẾT LUẬN KIỂM TRA
Việc thực hiện 16 kết luận thanh tra trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 372/QĐ-TT ngày 28/11/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc kiểm tra việc thực hiện 16 kết luận thanh tra trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Từ ngày 08/12/2025 đến ngày 05/02/2026, Tổ kiểm tra đã thu thập hồ sơ và tiến hành làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa phương để kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra.

Xét Báo cáo số 27/BC-TKT ngày 12/02/2026 của Tổ trưởng Tổ kiểm tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận các nội dung kiểm tra như sau:

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA

Theo Quyết định số 372/QĐ-TT ngày 28/11/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh, có 16 kết luận thanh tra được Tổ kiểm tra mời làm việc để rà soát các nội dung hiện đang theo dõi, đôn đốc, trong đó:

- Kết luận và báo cáo kết luận do Thanh tra Chính phủ ban hành: 04 kết luận¹;
- Kết luận do UBND tỉnh ban hành: 06 kết luận²;
- Kết luận do Thanh tra tỉnh ban hành: 04 kết luận³;
- Kết luận do Sở, ngành ban hành: 01 kết luận⁴;
- Kết luận do UBND cấp huyện, thành phố ban hành: 01 kết luận⁵.

Tổ kiểm tra đã trực tiếp rà soát 16 kết luận, tiến hành làm việc với 72/81 đơn vị (có 02 đơn vị vắng và 07 đơn vị báo cáo không có nội dung thực hiện theo KLTT).

Các cơ quan, đơn vị, địa phương là đối tượng thực hiện các nội dung của các kết luận thanh tra về cơ bản đã quan tâm, phối hợp với Tổ kiểm tra, thực hiện báo cáo rà soát xác định nhiệm vụ và trách nhiệm trong quá trình triển khai

¹ Kết luận thanh tra số 2299/KL-TTCTP ngày 12/8/2015 và Báo cáo Kết luận số 740/BC-TTCTP ngày 16/5/2019; Kết luận thanh tra số 195/KL-TTCTP ngày 02/02/2018; Kết luận thanh tra số 1452/KL-TTCTP ngày 21/8/2025

² Kết luận thanh tra số 5117/KL-UBND ngày 30/5/2017 và Kết luận số 02/KL-UBND ngày 10/6/2024; Kết luận thanh tra số 11/KL-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh; Kết luận thanh tra số 10946/KL-UBND ngày 25/10/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai; Kết luận thanh tra số 04/KL-UBND ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai; Kết luận thanh tra số 11167/KL-UBND ngày 30/9/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai

³ Kết luận số 136/KL-TT ngày 14/12/2022; Kết luận số 59/KL-TT ngày 12/6/2024 và Kết luận số 60/KL-TT ngày 28/5/2025; Kết luận thanh tra số 04/KL-TT ngày 04/4/2025

⁴ Kết luận Thanh tra số 700/KL-STC ngày 01/4/2022 của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bình Phước

⁵ Kết luận kiểm tra số 9795/KL-UBND ngày 16/7/2021 của UBND thành phố Biên Hòa



các nội dung kết luận thanh tra. Tuy nhiên, có 02 đơn vị gửi báo cáo về Tổ kiểm tra không đầy đủ nội dung theo yêu cầu (Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường), 01 đơn vị không gửi báo cáo về Tổ kiểm tra theo quy định (UBND phường Trần Biên).

Qua kiểm tra 295 nội dung đang theo dõi của 16 kết luận, trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, thể hiện: có 98 nội dung đã được thực hiện xong, 194 nội dung đang tiếp tục thực hiện, 03 nội dung không thể tiếp tục thực hiện do không thuộc đối tượng thực hiện, văn bản căn cứ thực hiện bị hủy bỏ, hết thời hiệu xử lý⁶.

II. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Qua kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương cho thấy việc tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra trong thời gian qua đã được các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai và có nhiều chuyển biến tích cực. Hầu hết các nội dung kiến nghị, yêu cầu xử lý sau thanh tra đã được quán triệt, phân công cho các phòng, ban trực thuộc của đơn vị tham mưu thực hiện. Qua đó, một số tồn tại, hạn chế, sai sót được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục kịp thời, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

Việc thực hiện được một số nội dung trong kết luận thanh tra đã góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Đồng thời, các kiến nghị về xử lý kinh tế, nộp ngân sách nhà nước được triển khai nghiêm túc, góp phần hạn chế thất thoát, lãng phí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Trong quá trình làm việc, các đơn vị đã có báo cáo, bước đầu phối hợp với Tổ kiểm tra, thể hiện tinh thần tiếp thu, khắc phục và đang xây dựng kế hoạch để tiếp tục triển khai thực hiện dứt điểm các nội dung tồn tại theo kết luận thanh tra, kiểm tra.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những tồn tại, hạn chế sau:

Việc tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra còn chậm, chưa đầy đủ và chưa được thực hiện dứt điểm, một số nội dung tồn tại kéo dài qua nhiều

⁶ - Với nội dung "Giao Phòng Quy hoạch chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định điều chỉnh quy hoạch giao đất cho phù hợp với cơ cấu sử dụng đất theo quyết định điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500" tại Kết luận số 195/KL-TTCTP ngày 02/02/2018 của Thanh tra Chính Phủ không còn cơ sở để thực hiện do Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 của UBND tỉnh đã bị hủy.

- Với nội dung "Xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý đối với các sai phạm trong lĩnh vực đấu thầu, các hồ sơ đấu thầu không đúng quy định của 03 dự án đã nêu tại phần kết luận" của Kết luận số 04/KL-UBND ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh. Qua làm việc xác định đến nay đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính do đó Sở Tài chính không thể thực hiện được nội dung này.

- Với nội dung "Kiểm tra, xử lý các nội dung liên quan đến việc chấp hành Đề án bảo vệ môi trường đã xác nhận đối với Dự án Đập dâng nước mặt suối Cã và hệ thống xử lý nước theo thẩm quyền" tại Kết luận thanh tra số 04/KL-UBND ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai không thực hiện do dự án không nằm trên địa bàn xã Cẩm Mỹ.

năm, làm giảm hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra và quản lý nhà nước trên các lĩnh vực có liên quan.

Nguyên nhân của tình trạng trên xuất phát từ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong giai đoạn trước khi thực hiện sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, tham mưu, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra; việc áp dụng các biện pháp xử lý, biện pháp khắc phục hậu quả và cưỡng chế chưa quyết liệt, thiếu tính liên tục. Bên cạnh đó, sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, các đơn vị tiếp nhận địa bàn, hồ sơ phải xử lý khối lượng công việc lớn; hồ sơ chưa rà soát đầy đủ, một số cán bộ trực tiếp theo dõi vụ việc trước đây đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác, dẫn đến việc rà soát, tổng hợp và tiếp tục xử lý các nội dung tồn tại còn gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các kết luận thanh tra.

Trách nhiệm để xảy ra những tồn tại, hạn chế nêu trên thuộc về trách nhiệm các cơ quan, đơn vị, địa phương (Phụ lục 2 kèm theo).

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Từ kết quả kiểm tra và đánh giá nêu trên, Chánh Thanh tra tỉnh kiến nghị các biện pháp xử lý như sau:

1. Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo:

a) Đối với các Kết luận của Thanh tra Chính phủ:

- Kết luận thanh tra số 195/KL-TTTP ngày 02/02/2018 của Thanh tra Chính phủ:

Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và Thuế tỉnh Đồng Nai rà soát việc tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2460/QĐ-UBND ngày 01/11/2025 về việc bãi bỏ Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư thương mại dịch vụ tại xã Phước Tân, thành phố Biên Hoà và các Quyết định số: 3508/QĐ-UBND ngày 03/11/2014, 1760/QĐ-UBND ngày 11/6/2019, 2995/QĐ-UBND ngày 20/8/2020 về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết 1/500; đồng thời tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 3135/QĐ-UBND ngày 23/11/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 Khu dân cư thương mại dịch vụ tại xã Phước Tân, thành phố Biên Hoà (nay thuộc phường Phước Tân), tỉnh Đồng Nai, dẫn đến nội dung kiến nghị tại Kết luận thanh tra số 195/KL-TTTP ngày 02/02/2018 của Thanh tra Chính phủ không còn cơ sở để thực hiện, từ đó tham mưu UBND tỉnh báo cáo, xin ý kiến Thanh tra Chính phủ.

- Kết luận số 2299/KL-TTTP ngày 12/8/2015 của Thanh tra Chính phủ và Báo cáo kết luận số 740/BC-TTTP ngày 16/5/2019 của Thanh tra Chính phủ: Tiếp tục đưa vào Tổ kiểm tra việc thực hiện các Kết luận Thanh tra Chính phủ do Lãnh đạo UBND tỉnh làm Tổ trưởng để chỉ đạo xử lý dứt điểm.



- Kết luận thanh tra số 1452/KL-TTCTP ngày 21/8/2020 của Thanh tra Chính phủ: Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, địa phương khẩn trương thực hiện nghiêm túc, dứt điểm các nội dung kiến nghị tại Phụ lục 1 (kèm theo).

b) Đối với 16 Kết luận thanh tra:

- Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, địa phương phải quan tâm, nâng cao công tác lãnh đạo, chỉ đạo để việc thực hiện các kết luận thanh tra đảm bảo thực hiện nghiêm theo quy định. Đồng thời, khẩn trương thực hiện nghiêm túc, dứt điểm các kết luận thanh tra và nội dung kiến nghị tại Phụ lục 1 (kèm theo).

- Giao Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh có văn bản chỉ đạo và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xem xét, xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân trong việc chậm thực hiện các kết luận thanh tra như phần kết luận đã nêu tại Phụ lục 2; trong đó, đề nghị xem xét trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có liên quan trong giai đoạn trước khi thực hiện sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương hai cấp (nếu có).

- Giao Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của các đơn vị, địa phương, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

2. Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị

Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đến việc thực hiện 16 kết luận thanh tra thực hiện một số nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế và triển khai thực hiện nội dung kiến nghị tại Phụ lục 1 (trong đó, phải nêu rõ nội dung cần thực hiện và thời gian hoàn thành).

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo thường xuyên về Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là kết luận kiểm tra việc thực hiện 16 kết luận thanh tra trên địa bàn tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện và kính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Đơn vị, địa phương thực hiện KLTT;
- Tổ kiểm tra theo QĐ372;
- Lưu: VT, TKT, NV2.



CHÁNH THANH TRA

Võ Thị Xuân Đào